

Bản án số: 66/2024/DS - ST
Ngày: 29 - 9 - 2024
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và
Hợp đồng thế chấp tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Thúy
2. Bà Nguyễn Thị Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh.- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024 ; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2024/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2024; Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 01/2024/TB-TA ngày 24 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần Mars; Trụ sở: Tầng 12, tòa nhà Việt Á, số 9, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công Trường - Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy Thịnh - Trưởng phòng xử lý nợ Miền Bắc. Người đại diện ủy quyền theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Đăng Lực- Trưởng bộ phận xử lý nợ; anh Trần Văn Mạnh, Chuyên viên xử lý nợ.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Quyết T, sinh năm 1970; Địa chỉ: số CD, phường TP, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

(Anh Mạnh có mặt, anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, anh Trần Văn Mạnh là người đại diện theo ủy quyền lại của Công ty cổ phần Mars trình bày:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) có cho anh Đỗ Quyết T vay tiền theo các Hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng tín dụng số: LN2206155995707 ngày 24/6/2022; Số tiền cho vay là 2.610.000.000 đồng, thời hạn vay là 120 tháng. Mục đích vay tiêu dùng tiện lợi sắm đồ dùng gia đình; Lãi suất cho vay trong hạn: tại thời điểm giải ngân: 9,5 %/năm(lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày). Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 3 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh.

Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau Thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần tính từ ngày điều chỉnh lại đầu tiên; Lãi suất quá hạn: bằng 150% mức lãi suất trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Hợp đồng tín dụng số LN2206166010993 ký ngày 24/6/2022; Số tiền cho vay là 1.290.000.000 đồng; Thời hạn vay 24 tháng. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh pha chế và buôn bán lẻ nước giặt; Lãi suất cho vay trong hạn : tại thời điểm giải ngân là 8.5%/năm. Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 3 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau thời gian cố định, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 01 tháng / 01 lần tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên. Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, nghỉ lễ theo quy định của Vpbank thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liên sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất được điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản đảm bảo dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 24 tháng được bên ngân hàng công bố.

- Khoản vay theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng vay không TSDB, Mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 08/12/2022; Số tiền vay là 300.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng; Mục đích vay là mua đồ gia dụng.

Để đảm bảo khoản vay anh Đỗ Quyết T đã thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 137, tờ bản đồ số: 63 thuộc bản đồ phường Ngọc Châu, địa chỉ thửa đất: Lương Thế Vinh, phường Hải Tân, tỉnh Hải Dương; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CV 934595 do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 13/10/2020, đứng tên Đỗ Quyết T. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng/sở hữu số công chứng 7722; Quyền số: 16/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do phòng công chứng số 1 tỉnh Hải Dương chứng nhận ngày 24/06/2022. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, anh Đỗ Quyết T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 15/3/2023, nên phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn.

Ngày 29/12/2023, VPBank đã tiến hành bán (các) khoản nợ của anh Đỗ Quyết T cho Công ty Cổ phần Mars theo Hợp đồng mua bán nợ số 01/2023/VPB-MA RS; Hợp đồng chuyển nhượng số 02/2023/VPB-MARS và (các) Phụ lục đính kèm ký giữa VPBank với Công ty Mars. Theo đó, VPBank đồng ý bán và Công ty Cổ phần Mars đồng ý mua các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo (các) Hợp đồng tín dụng/Hợp đồng cho vay mà anh Đỗ Quyết T đã ký kết với VPBank.

Công ty Mars khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu Tòa án buộc anh Đỗ Quyết T phải thanh toán cho Công ty Mars toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 15/4/2024, tổng cộng là 4.869.947.411 đồng, trong đó nợ gốc 4.194.242.390 đồng nợ lãi và

phạt chậm trả là 675.705.021 đồng và toàn bộ các khoản lãi phát sinh từ ngày 16/4/2024 cho đến ngày anh T thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp anh Đỗ Quyết T không trả cho Công ty Mars, thì Công ty Mars có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản trên để thu hồi nợ.

Bị đơn anh Đỗ Quyết T trình bày: Anh xác nhận ký kết hợp đồng tín dụng với VPBank đối với các hợp đồng trên và tài sản thế chấp như người diện Công ty Mars trình bày, anh xác nhận còn nợ Công ty Mars số tiền tạm tính ngày 15/4/2024, tổng cộng là 4.869.947.411 đồng, trong đó nợ gốc 4.194.242.390 đồng nợ lãi và phạt chậm trả là 675.705.021 đồng và toàn bộ các khoản lãi phát sinh từ ngày 16/4/2024 cho đến ngày anh thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ theo các Hợp đồng tín dụng. Do anh đã xác nhận số tiền còn nợ của Công ty Mars nên anh không đồng ý phải chịu án phí.

Tại phiên tòa: Anh Mạnh có mặt giữ nguyên quan điểm đã trình bày ở như trên và đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật; anh T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng thủ tục tố tụng; đương sự chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH một thành viên Mars đối với anh Đỗ Quyết T. Buộc anh Đỗ Quyết T phải trả nợ cho Công ty TNHH một thành viên Mars số tiền tính đến ngày 23/9/2024 là 5.207.859.466 đồng, trong đó nợ gốc 4.187.729.962 đồng, lãi trong hạn 309.335.897 đồng, lãi quá hạn 631.299.321 đồng, phạt 79.494.285 đồng. Trong trường hợp anh Đỗ Quyết T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền nợ gốc, tiền lãi, lãi phát sinh và các chi phí khác được quy định trong Hợp đồng thì Công ty TNHH một thành viên Mars có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 137, tờ bản đồ số: 63 thuộc bản đồ phường Ngọc Châu, địa chỉ thửa đất: Lương Thế Vinh, phường Hải Tân, tỉnh Hải Dương; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CV 934595 do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 13/10/2020, đứng tên Đỗ Quyết T. Trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Công ty Mars có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông Đỗ Quyết T để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Mars cho đến khi thực tế trả hết khoản nợ. Về án phí: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ngân hàng VPBank đã bán toàn bộ khoản nợ của ông Đỗ Quyết T cho Công ty TNHH một thành viên Mars theo hợp đồng mua bán nợ số 01/2023/VPB-MARS; Hợp đồng chuyển nhượng số 02/2023/VPB-MARS và (các) Phụ lục đính kèm ký giữa VPBank với Công ty Mars. Việc chuyển giao quyền yêu cầu giữa ngân hàng VPBank với Công ty TNHH một thành viên Mars được thực hiện theo quy định tại Điều

365 và Điều 368 BLDS. Vì vậy, Công ty TNHH một thành viên Mars có quyền yêu cầu anh Đỗ Quyết T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ.; Anh Đỗ Quyết T là bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt anh Đỗ Quyết T.

[2] Ngày 24/6/2024, anh Đỗ Quyết T và Ngân hàng VPBank đã ký Hợp đồng tín LN2206155995707 để vay số tiền là 2.610.00000 đồng và LN2206166010993 vay số tiền 1.290.000.000 đồng; Ngày 08/12/2022 vay số tiền 300.000.000 đồng; Nội dung của Hợp đồng tuân thủ quy định của Pháp luật. Xác nhận Hợp đồng tín dụng có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thỏa của Hợp đồng. Sau khi vay được tiền anh T đã trả được một phần số nợ cho Ngân hàng, sau đó anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết, vi phạm các nội dung thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Anh T xác nhận toàn bộ số nợ trên bị chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 15/3/2023, anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, Công ty TNHH một thành viên Mars khởi kiện anh Đỗ Quyết T trả nợ gốc, tiền lãi suất trong hạn, tiền lãi suất quá hạn theo các Hợp đồng tín dụng là có căn cứ.

[3] Căn cứ xác nhận nợ của hai bên, bảng xác nhận số tiền vay của khách hàng, bảng tính tiền vay của anh T về các khoản nợ theo các Hợp đồng tín dụng do nguyên đơn cung cấp. Tòa án buộc anh Đỗ Quyết T phải trả cho Công ty TNHH một thành viên Mars số tiền tính đến ngày 29/9/2024 là 5.207.859.466 đồng, trong đó nợ gốc 4.187.729.962 đồng, lãi trong hạn 309.335.897 đồng, lãi quá hạn 631.299.321 đồng, phạt 79.494.285 đồng.

[4] Về xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của anh Đỗ Quyết T, thấy: Bên thế chấp và bên nhận thế chấp đã ký các hợp đồng chấp quyền sử dụng/sở hữu số công chứng 7722 ; Quyền số: 16/2022 TP/CC-SCC/HĐGD do phòng công chứng số 1 tỉnh Hải Dương chứng nhận ngày 24/06/2022. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định. Do đó, Hợp đồng thế chấp nêu trên có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Công ty TNHH một thành viên Mars có quyền yêu cầu đề nghị phát mại tài sản theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp anh Đỗ Quyết T không trả được nợ là có căn cứ, hoàn toàn phù hợp với quy định bị xử lý theo Điều 299 và Điều 368 BLDS để thu hồi.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán theo quy định của pháp luật. Trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại THA dân sự cho Công ty TNHH một thành viên Mars.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 91, 95 và 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ các điều 113 và 130 luật đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH một thành viên Mars đối với anh Đỗ Quyết T

2. Buộc anh Đỗ Quyết T phải trả nợ cho Công ty TNHH một thành viên Mars số tiền tính đến ngày 29/9/2024 là 5.207.859.466 đồng, trong đó nợ gốc 4.187.729.962 đồng, lãi trong hạn 309.335.897 đồng, lãi quá hạn 631.299.321 đồng, phạt 79.494.285 đồng.

Cụ thể: Hợp đồng tín dụng số: LN2206155995707 ngày 24/06/2022; Tổng số nợ

3.222.230.015 đồng, trong đó nợ gốc 2.610.000.000 đồng, lãi trong hạn 206.926.521 đồng, lãi quá hạn 360.048.643 đồng, phạt 45.354.851 đồng. Tổng số nợ 3.222.230.015 đồng.

Hợp đồng tín dụng số LN2206166010993 ký ngày 24/06/2022; Tổng số nợ 1.637.338.317 đồng, trong đó nợ gốc 1.290.000.000 đồng; lãi trong hạn 82.998.247 đồng, lãi quá hạn 235.822.056 đồng, phạt 28.126.034 đồng.

Hợp đồng theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng vay không TSDB, Mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 08/12/2022; Tổng số nợ 348.583.114 đồng; trong nợ gốc 287.729.962 đồng, lãi trong hạn 19.411.130 đồng, lãi quá hạn 35.428.622 đồng, phạt 6.013.400 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Đỗ Quyết T còn phải thi hành theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng vay.

3.Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Đỗ Quyết T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền nợ gốc, tiền lãi, lãi phát sinh và các chi phí khác được quy định trong Hợp đồng thì Công ty TNHH một thành viên Mars có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 137, tờ bản đồ số: 63 thuộc bản đồ phường Ngọc Châu, địa chỉ thửa đất: Lương Thế Vinh, phường Hải Tân, tỉnh Hải Dương; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CV 934595 do UBND thành phố Hải Dương cấp ngày 13/10/2020, đứng tên Đỗ Quyết T. Trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, Công ty Mars có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của ông Đỗ Quyết T để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Mars cho đến khi thực tế trả hết (các) khoản nợ.

4.Về án phí: Anh Đỗ Quyết T phải chịu 113.208.000 đồng (làm tròn) Trả lại Công ty Mars số tiền tạm ứng đã nộp 56.230.000 đồng theo biên lai số 0003365 ngày 05 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục THADS thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc, bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS tp Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tú